

NHỮNG CÂU HÁT THAN THÂN (Dạy bài 2)

I. ĐỌC - HIỂU CHÚ THÍCH.:

(SGK)

II. ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN:

Bài 2:

- Thương thay :

Con tằm ... nhả tơ

Lũ kiến ... tìm mồi

Hạc ... bay mỗi cánh

Cuộc ... kêu ra máu

An dụ Nỗi khổ nhiều bề của người lao động bị áp bức, bóc lột, chịu nhiều oan trái .

NHỮNG CÂU HÁT CHÂM BIẾM (Dạy bài 1)

I. ĐỌC - HIỂU CHÚ THÍCH.:(SGK)

II. ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN:

Bài 1:

- Cái cò lặn lội ... cô yếm đào

lời giới thiệu

- Chú tôi: chú tôi hay tửu, tã, nước chè đặc, nằm ngủ trưa.

điệp ngữ, liệt kê

có thói quen xấu, nghiện ngập.

- Ngày: ước mưa, đêm: ước thừa trống canh. lười biếng

châm biếm hạng người nghiện ngập, lười lao động.

TỪ LÁY

I. Các loại từ láy:

a. Từ láy toàn bộ:

VD: 1,2:

- **đăm đăm** □ lặp lại nguyên vẹn
- bật bật □ **bần** bật
biến đổi thanh điệu và phụ âm cuối.
- thăm thăm □ **thăm** thăm
biến đổi thanh điệu
lặp lại nguyên vẹn; có khi biến đổi phụ âm cuối và thanh điệu *từ láy toàn bộ*

b. Từ láy bộ phận:

- **mếu máo** □ lặp lại phụ âm đầu .
- **liêu xiêu** □ lặp lại phần vần .
từ láy bộ phận.

II. Nghĩa của từ láy:

1. Từ *oa oa, ha ha, tích tắc, gâu gâu.*
mô phỏng âm thanh

2

- a. lí nhí, lí ti, tí hí.
gọi tả âm thanh, hình dáng bé nhỏ.
 - b. nhấp **nhô**, phập **phồng**, bập **bềnh**
gọi tả những hình ảnh, động tác lên xuống một cách liên tiếp.
3. **mềm mại** nhấn mạnh hơn **mềm**
- **đo đo** sắc thái giảm nhẹ hơn **đỏ**

II. Ghi nhớ :

- SGK / 42

QUÁ TRÌNH TẠO LẬP VĂN BẢN

I. Các bước tạo lập văn bản:

- Định hướng chính xác.
- Lập dàn ý: Tìm ý và sắp xếp ý
- Diễn đạt ý thành câu, đoạn văn.
- Kiểm tra lại văn bản .

II. Ghi nhớ: SGK / 46.

